

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 40

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D20X1-DN	D20CD1-DN	D20K1-DN	D21X1-DN	D21K1+D21K2-DN	D21QX1-DN
HAI		1->2	21/4/25				1-40		btin
	Sáng					TTCK(40)(BMKTXD-KTr)		ĐATN	
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->2	22/4/25					X-TH 91-95	
	Sáng						ĐAK.KTr.11(5)(Đ.Quý-Đ.Đức)		
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->2	23/4/25					X-TH 96-100	
	Sáng						ĐAK.KTr.11(5)(Đ.Quý-Đ.Đức)		
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->2	24/4/25					X-TH 101-105	
	Sáng						ĐAK.KTr.11(5)(Đ.Quý-Đ.Đức)		
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->2	25/4/25						
	Sáng								
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->2	26/4/25						
	Sáng								
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->2	27/4/25						
	Sáng								
		3->5							
		6->7							
	Chiều								
		8->9							
		10->12							
	Tối								
Số				39	7	7	22	10	9

Ghi chú Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 40

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP							
				D22X1-DN	D22K1+K2-DN	D22QX1-DN	D23X1DN	D23K1DN	D23QX1DN		
HAI		1->2	21/4/25	1-4 THNN(XD)(Chư +Trung)	ONLINE 61-65 ĐAK.KTr7(5)(N.Hòa-H.Vũ)	1-4 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 1-4 TDIA(4)(V.Thái)	41-44 GDTC4(4)(M.Đồng)	41-44 GDTC4(4)(M.Đồng)		
	Sáng	3->5									
		6->7		5-8 THNN(XD)(Chư +Trung)		5-8 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 1-5 TTTRD 1(5)(V.Thái)				
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
BA		1->2	22/4/25	9-12 THNN(XD)(Chư +Trung)	H.Trường 13-16 CNXHKKH(4)(Đ.Thanh)	9-12 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 69-72 KCBTCT(4)(T.Anh)	ỒN THI	H.Trường 13-16 CNXHKKH(4)(Đ.Thanh)		
	Sáng	3->5									
		6->7		13-16 THNN(XD)(Chư +Trung)		13-16 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 5-8 TDIA(4)(V.Thái)	P.302 16-19 KTTTCCT(4)(H.Thuận)			
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
TƯ		1->2	23/4/25	17-20 THNN(XD)(Chư +Trung)		17-20 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 6-10 TTTRD 1(5)(V.Thái)	X-TH 11-15 ĐAK.CTKT.19(5)(Th.Quý)	P.302 11-15 ĐAX.KTTTCCT(5)(H.Thuận)		
	Sáng	3->5									
		6->7		21-24 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.303 11-14 TTBCT(4)(Th.Quý)	21-24 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 9-12 TDIA(4)(V.Thái)	P.302 20-23 KTTTCCT(4)(H.Thuận)			
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
NAM		1->2	24/4/25	25-28 THNN(XD)(Chư +Trung)		25-28 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 11-15 TTTRD 1(5)(V.Thái)	X-TH 16-20 ĐAK.CTKT.19(5)(Th.Quý)	P.301 30-32 TANHB1.2(3)(Th.Nhung)		
	Sáng	3->5									
		6->7		29-32 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.303 15-18 TTBCT(4)(Th.Quý)	29-32 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 13-15 TDIA(3)(V.Thái)	P.302 24-27 KTTTCCT(4)(H.Thuận)			
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
SAU		1->2	25/4/25	33-36 THNN(XD)(Chư +Trung)		33-36 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.203 9-12 ĐAK.KTRCT(4)(K.Sơn)		P.302 16-20 ĐAX.KTTTCCT(5)(H.Thuận)		
	Sáng	3->5									
		6->7		37-40 THNN(XD)(Chư +Trung)	P.303 19-22 TTBCT(4)(Th.Quý)	37-40 THNN(XD)(Chư +Trung)		P.203 36-38 KCCTR(3)(Q.Hòa)	P.302 28-30 KTTTCCT(3)(H.Thuận)		
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
BẢY		1->2	26/4/25					X-TH 21-25 ĐAK.CTKT.19(5)(Th.Quý)			
	Sáng	3->5									
		6->7			P.303 23-25 TTBCT(3)(Th.Quý)						
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
CN		1->2	27/4/25								
	Sáng	3->5									
		6->7									
	Chiều	8->9									
		10->12									
	Tối										
Số				38	16	13	25	20	8		

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htgt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 40

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP								
				D23X2DN	D23CD2DN	D23K2DN	D24XDK1DN	D24KTR1DN	D24CTC1DN			
HAI		1->2	21/4/25					33-36	ỒN THI			
	Sáng	3->5						VEGHI(4)(K.Sơn)				
		6->7										
	Chiều	8->9				P.302	57-hết	P.301	1-4			
		10->12					SBVL1(4)(C.Bàn)	HHHH2(4)(M.Tân)				
	Tối											
BA		1->2	22/4/25				H.Trưởng	13-16	Vê-MT	37-40	P.204	25-27
	Sáng	3->5					CNXHKH(4)(Đ.Thanh)		VEGHI(4)(K.Sơn)		TRR<DT(3)(Th.Tao)	
		6->7							P.301			
	Chiều	8->9								5-8		
		10->12		P.201	42-45	X-TH	75-78					
	Tối			ĐAX.TCTC(4)(Đ.Khoa)		ĐAK.KTr7(4)(K.Sơn)						
TƯ		1->2	23/4/25					ỒN THI		41-44	ỒN THI	
	Sáng	3->5							VEGHI(4)(K.Sơn)			
		6->7							P.301			
	Chiều	8->9								9-12		
		10->12		P.201	46-49							
	Tối			ĐAX.TCTC(4)(Đ.Khoa)								
NĂM		1->2	24/4/25				P.301	30-32	P.304	13-15	P.204	28-30
	Sáng	3->5					TANHB1.2(3)(Th.Nhung)		HHHH2(3)(M.Tân)		TRR<DT(3)(Th.Tao)	
		6->7							P.304			
	Chiều	8->9								44-47		
		10->12		P.201	50-52							
	Tối			ĐAX.TCTC(3)(Đ.Khoa)								
SÁU		1->2	25/4/25						P.304	48-51	ỒN THI	
	Sáng	3->5								BCKG(4)(H.Sang)		
		6->7										
	Chiều	8->9										
		10->12										
	Tối				P.201	19-22						
BẢY		1->2	26/4/25		52-55	52-55	52-55				H.Trưởng	9-12
	Sáng	3->5			GDTCC4(4)(M.Đồng)	GDTCC4(4)(M.Đồng)	GDTCC4(4)(M.Đồng)				CNXHKH(4)(Đ.Thanh)	
		6->7			P.201	21-25	X-TH	79-82				
	Chiều	8->9				ĐATCC(5)(Th.Vũ)	ĐAK.KTr7(4)(K.Sơn)					
		10->12			P.201	23-26						
	Tối					THKĐĐ(4)(Th.Vũ)						
CN		1->2	27/4/25		56-hết	56-hết	56-hết					
	Sáng	3->5			GDTCC4(4)(M.Đồng)	GDTCC4(4)(M.Đồng)	GDTCC4(4)(M.Đồng)					
		6->7			P.201	26-hết	X-TH	83-86				
	Chiều	8->9				ĐATCC(5)(Th.Vũ)	ĐAK.KTr7(4)(K.Sơn)					
		10->12			P.201	27-hết						
	Tối					THKĐĐ(4)(Th.Vũ)						
Số				12	11	10	33	21	33			

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)

THỜI KHÓA BIỂU TUẦN 40

Buổi sáng: 7h00 vào lớp
Buổi chiều: 13h30 vào lớp
Buổi tối: 18h00 vào lớp

THỨ	BUỔI	TIẾT	NGÀY	LỚP					
				D24COK1DN	D24COK2DN	D24QHC1DN	D24LQC1DN	D24TDK1DN	
HAI		1->2	21/4/25						
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7		P.201 29-31 COLT(3)(C.Duy)	A2-VT2 13-16 LTCB(4)(T.Hậu)	P.202 13-16 QTriHoc(4)(Th.Mai)	P.202 13-16 QTriHoc(4)(Th.Mai)	P.204 1-4 LTMD1(4)(Đ. Thành)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BA		1->2	22/4/25		25-27 GDTC2(3)(M.Đồng)	H.Trường 13-16 CNXHKH(4)(Đ. Thanh)	H.Trường 13-16 CNXHKH(4)(Đ. Thanh)		
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7		P.201 44-hết COLT(2)(C.Duy)	P.202 17-20 QTriHoc(4)(Th.Mai)	P.202 17-20 QTriHoc(4)(Th.Mai)	P.204 5-8 LTMD1(4)(Đ. Thành)		
		8->9							
		10->12							
	Tối								
TƯ		1->2	23/4/25						
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7		P.201 32-34 COLT(3)(C.Duy)	A2-VT2 17-20 LTCB(4)(T.Hậu)	P.202 21-24 QTriHoc(4)(Th.Mai)	P.202 21-24 QTriHoc(4)(Th.Mai)	P.204 9-12 LTMD1(4)(Đ. Thành)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
NĂM		1->2	24/4/25			ÔN THI	ÔN THI	ÔN THI	
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7		P.301 33-36 TANHB1.2(4)(Th.Nhung)				P.204 13-15 LTMD1(3)(Đ. Thành)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
SÁU		1->2	25/4/25		28-hết GDTC2(3)(M.Đồng)	P.301 37-39 TANHB1.2(3)(Th.Nhung)			
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7				P.301 34-36 TANHB1.2(3)(Th.Nhung)	P.301 34-36 TANHB1.2(3)(Th.Nhung)	P.301 34-36 TANHB1.2(3)(Th.Nhung)	
		8->9							
		10->12							
	Tối								
BẢY		1->2	26/4/25		H.Trường 9-12 CNXHKH(4)(Đ. Thanh)	H.Trường 9-12 CNXHKH(4)(Đ. Thanh)			
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
CN		1->2	27/4/25						
	Sáng								
		3->5							
	Chiều	6->7							
		8->9							
		10->12							
	Tối								
				Số	46	46	10	25	20

GHI CHÚ: Sinh viên tra cứu thời khóa biểu tại địa chỉ: http://mucedanang.edu.vn/app/thoi_khoa_bieu_2024_2025 hoặc tại bảng tin

Bài thi, bài tập lớn, tiểu luận .. kết thúc học phần gửi về BP Khảo thí Phần hiệu Đà Nẵng để lưu trữ
(email: phongkhaothi-htqt@mucedanang.edu.vn; đt và zalo: 0905208906 - Hà Ngọc Vinh)